

Bản án số: 267/2023/HSST
Ngày 07-11-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 261/2023/HSST ngày 09/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2023/QĐXXST-HS ngày 20/10/2023 đối với bị cáo:

Lưu Kim T; Sinh năm 1998, tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số X1 đường X2, tổ 5, khu phố 3B, phường X3, Quận X4, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu T2 và bà Đặng Thị Th; Chồng Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, có 02 con lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt giam từ ngày 09/5/2023 (có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Lê Trung H2, sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Địa chỉ: X5 đường X6, phường X7, Quận X8, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 08/5/2023. Tại trước địa chỉ số X9 đường X10, phường 8, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Tổ Công tác 363 phối hợp cùng Công an

phường 8, quận G9 tuần tra phát Lê Trung H2 điều khiển xe gắn máy biển số 59C4 – 226.36 chở Lưu Kim T ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe lại để kiểm tra, khi bị kiểm tra Lưu Kim T lấy trong áo ngực phía trước bên trái ra một ví da màu hồng, đồng thời lấy trong ví ra 02 (hai) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu Lưu Kim T khai là ma túy tổng hợp (hàng đá) và 02(hai) gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng Lưu Kim T khai là ma túy tổng hợp (hàng đá) nên tổ công tác đã đưa Lưu Kim T cùng tang vật về Công an phường 8, quận G9 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói nylon chứa bột màu trắng và 02 (hai) gói nylon tinh thể không màu được niêm phong thành một gói. Bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lưu Kim T và hình dấu của Công an phường 8, quận G9.

- 01 (một) điện thoại di động SONY gắn sim số 0896896484;

- 01 (một) ví da màu hồng.

Quá trình điều tra xác định Lưu Kim T sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá) từ khoảng hai tháng nay. Cách đây khoảng một tuần (Lưu Kim T không nhớ cụ thể là ngày nào). Lưu Kim T gặp một người bạn nữ tên thường gọi là L (Không rõ lai lịch) Lưu Kim T quen biết ngoài xã hội và gặp tại quán café bên Quận X8 (Lưu Kim T không nhớ địa chỉ của quán). Trong lúc ngồi nói chuyện với nhau, L cho Lưu Kim T 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy tổng hợp (hàng đá), 02 gói nylon chứa bột màu trắng cũng là ma túy tổng hợp hàng đá đã nghiền nhỏ để cho Lưu Kim T sử dụng. Lưu Kim T đồng ý và cất giấu 4 gói ma túy tổng hợp hàng đá mà L cho vào trong ví da màu hồng của Lưu Kim T. Sau đó Lưu Kim T về nhà tại địa chỉ số X11 đường X12, phường 10, quận G9. Do nhà Lưu Kim T ở có đông người nên Lưu Kim T không sử dụng ma túy ở nhà mà Lưu Kim T vẫn giấu 4 gói ma túy mà L cho ở trong ví để, không cho ai biết. Đến khoảng 22 giờ ngày 08/5/2023 khi Lưu Kim T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ messenger của Trần Tuấn A sinh năm 1993, có hộ khẩu thường trú tại số X13 đường X14, phường 1, quận X15, Tp. Hồ Chí Minh (là bạn quen biết với Lưu Kim T ngoài xã hội) có tài khoản messenger là X16 nhắn gọi đến tài khoản của Lưu Kim T là X17 rủ Lưu Kim T qua khách sạn trên đường X18 để sử dụng ma túy cùng Trần Tuấn A. Nhưng Lưu Kim T nói không biết chỗ. Sau đó Lưu Kim T nói Trần Tuấn A đi qua G9 để sử dụng ma túy. Trần Tuấn A đồng ý thì Lưu Kim T nói qua khách sạn X19 ở địa chỉ số X20, đường X21, phường 14 quận G9 để sử dụng ma túy, Trần Tuấn A đồng ý. Sau đó Lưu Kim T cất giấu ví màu hồng bên trong có 04 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) bên trong áo ngực trái của Lưu Kim T, rồi một mình điều khiển xe máy đến khách sạn X19 để sử dụng ma túy. Khi Lưu Kim T đi đến đường X10 thì gặp Trần Tuấn A đi cùng Lê Trung H2, sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú tại số X5 đường X6, phường X X8, Quận X8, Tp. Hồ Chí Minh. Tuấn A sang ngồi sau xe Lưu Kim T rồi Lưu Kim T chở Trần Tuấn A lên thuê phòng 404. Lê Trung H2 đi theo sau lên phòng. Tại phòng, Trần Tuấn A rủ Lê Trung H2 và Lưu Kim T sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. Trần Tuấn A không mang theo nỏ thủy tinh nên hỏi Lưu Kim T có nỏ thủy tinh không, thì Lưu Kim T cũng không có. Trần Tuấn A nói Lê Trung H2 chở Lưu Kim T đi mua nỏ, mà vẫn chưa bỏ ma túy ra nên Lưu Kim

T, Lê Trung H2 không biết Trần Tuấn A có ma túy hay không. Lưu Kim T cũng không nói cho Lê Trung H2 và Trần Tuấn A biết là trong áo ngực của Lưu Kim T có cất giấu ví da bên trong chứa ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau đó Lê Trung H2 xuống lấy xe máy biển số 59C4 – 22636 của Lê Trung H2 chở Lưu Kim T từ khách sạn X19 đi tìm chỗ mua nỏ thủy tinh. Khi đi đến trước địa chỉ số X9 X10, Phường 8, quận G9 thì Lê Trung H2 và Lưu Kim T bị Tổ Công tác 363 Công an quận G9 dừng xe máy để kiểm tra và bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ bản kết luận giám định số 4855/KLGĐ -MT, ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

- 02 (hai) gói nylon chứa bột màu trắng (m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 9,0314 gam, loại Methamphetamine

- 02 (hai) gói nylon tinh thể không màu (m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 1,7849 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Công an quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Lưu Kim T đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 254/CT-VKS-QGV ngày 04/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lưu Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Kim T từ 06 năm đến 07 năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong còn ma túy sau giám định, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lưu Kim T và hình dấu của Công an Phường 8, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động SONY gắn sim số 0896896484.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Kim T 01 (một) ví da màu hồng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Kim T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 08/5/2023 tại trước địa chỉ số X9 đường X10, phường 8, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Lưu Kim T đang có hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 10,8163 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Dù cơ sở xác định bị cáo Lưu Kim T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, hoàn cảnh bị cáo có 02 con nhỏ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với Lê Trung H2 đã chở Lưu Kim T đi mua nỏ thủy tinh về khách sạn X19 để cùng với Tuấn A và Lưu Kim T sử dụng ma túy. Nhưng chưa kịp mua nỏ thủy tinh thì bị Công an kiểm tra. Khi Tổ Công tác kiểm tra Lưu Kim T và phát hiện Lưu Kim T có cất giấu ma túy thì lúc này Lê Trung H2 mới biết. Nên hành vi của Lê Trung H2 không đồng phạm với Lưu Kim T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, qua test nhanh thì Lê Trung H2 dương tính với ma túy, phù hợp lời khai của Lê Trung H2 có sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã tách một phần hồ sơ vụ án chuyển cho Công an phường 8 xử lý hành chính theo quy định. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Đối với Trần Tuấn A. Cơ quan điều tra – Công an quận G9 đã khởi tố trong vụ án khác nên trong vụ án này không xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Đối với người tên L (cho Lưu Kim T ma túy), Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu xác định đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng:

[9.1]. Đối với 01 gói niêm phong bên trong còn ma túy sau giám định, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lưu Kim T và hình dấu của Công an

Phường 8, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh là ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[9.2]. Đối với 01 (một) ví da màu hồng. Là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3]. Đối với 01 (một) điện thoại di động SONY gắn sim số 0896896484. Là tài sản của bị cáo, bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Kim T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lưu Kim T 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2023.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong còn ma túy sau giám định, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lưu Kim T và hình dấu của Công an Phường 8, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh;

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ví da màu hồng.

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động SONY gắn sim số 0896896484.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 145/PNK ngày 18/7/2023 của Công an quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm

2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G9;
- Công an quận G9;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G9;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

